

CÓ PHẦN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ. CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO CÁC THÔNG TIN CỦA CÔNG TY ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC KỸ QUY CHẾ CHÓA BÁN CẠNH TRANH, BẮN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CẠNH TRANH.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:



Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang

Địa chỉ: 64C Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Website: www.xsxtangiang.com.vn/



Công ty cổ phần Chứng khoán Everest

Địa chỉ: Tầng 3, 6, 9 - Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Website: www.eves.com.vn



Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Website: www.hsx.vn

Phụ trách công bố thông tin về đợt chào bán:

- Họ và tên: Ông **Trần Văn Lắm**
- Chức vụ: Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên Xổ số Kiến thiết An Giang

MỤC LỤC

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	1
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	1
2. Tổ chức có vốn được chuyển nhượng	1
3. Tổ chức tư vấn	1
II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT.....	2
III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	3
1. Giới thiệu về Công ty TNHH MTV Xây dựng kiến thiết An Giang	3
1.1 Giới thiệu về Công ty.....	3
1.2 Quá trình hình thành và phát triển.....	3
2. Mối quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng.....	3
3. Số cổ phần sở hữu.....	4
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
1.1 Giới thiệu về Công ty.....	4
1.2 Quá trình hình thành và phát triển.....	9
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty	9
2.1 Đại hội đồng cổ đông	10
2.2 Hội đồng quản trị	10
2.3 Ban kiểm soát	11
2.4 Ban Tổng Giám đốc.....	11
2.5 Các đơn vị trực thuộc Công ty	11
3. Danh sách công ty mẹ, công ty con và công ty liên doanh, liên kết.....	12
3.1 Công ty mẹ	12
3.2 Công ty con.....	12
3.3 Công ty liên doanh, liên kết.....	12
4. Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt danh sách gần nhất	12
4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% cổ phần của Công ty.....	12
4.2 Cơ cấu cổ đông của Công ty	13
5. Hoạt động kinh doanh.....	13
5.1 Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gồm:	13
5.2 Các thuận lợi, khó khăn trong quá trình hoạt động.....	14
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021, năm 2022 và 9 tháng đầu năm 2023	15
7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	16
8. Tình hình tài sản của Công ty	18
8.1 Giá trị tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình tại thời điểm 30/09/2023 ..	18
8.2 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại 30/09/2023.....	19

9. Tình hình công nợ hiện nay	19
9.1 Các khoản phải thu.....	19
9.2 Các khoản phải trả.....	19
10. Tình hình quản lý và sử dụng đất của Công ty.....	20
11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2023.....	21
12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	23
13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn	23
V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	24
1. Loại cổ phần.....	24
2. Mệnh giá.....	24
3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng.....	24
4. Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh	24
5. Phương pháp tính giá khởi điểm.....	24
6. Phương thức chuyển nhượng vốn	25
7. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần	26
8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn.....	26
9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến.....	26
10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài	26
11. Các hạn chế liên quan đến chuyển nhượng vốn	26
12. Các loại thuế có liên quan.....	26
13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn	26
13.1 Về giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho doanh nghiệp nhà nước.....	26
13.2 Hồ sơ chào bán cạnh tranh	27
13.3 Phương tiện, địa điểm công bố thông tin	28
VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	28
VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	28
1. Tổ chức tư vấn	28
2. Tổ chức kiểm toán	29
3. Tổ chức thẩm định giá	29
VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	30

I. TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG

Đại diện: Ông **Trần Văn Lắm**

Chức vụ: Chủ tịch

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức có vốn được chuyển nhượng

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

Đại diện: Ông **Tăng Vũ Giang**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi xác nhận rằng Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST

Đại diện: Ông **Phạm Hồng Minh**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang do EVS tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 09/2023/HĐTV/XSKTAG-EVS ngày 04/08/2023 ký giữa Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang và Công ty cổ phần Chứng khoán Everest. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang và Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

II. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Khái niệm/Từ viết tắt	Giải nghĩa
AFIEX	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang
XSKT An Giang	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang
Tổ chức phát hành	Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang
Tổ chức tư vấn/EVS	Công ty cổ phần Chứng khoán Everest
BCTC	Báo cáo tài chính
BTGD	Ban Tổng giám đốc
BKS	Ban kiểm soát
CBCNV	Cán bộ Công nhân viên
CNĐKDN	Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
CTCP	Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
NSTP	Nông sản thực phẩm
HDQT	Hội đồng quản trị
QĐ	Quyết định
UBND	Ủy ban nhân dân
XNK	Xuất nhập khẩu

III. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Giới thiệu về Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang

1.1 Giới thiệu về Công ty

- Tổ chức phát hành : CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG
- Tên viết tắt : XSKT AN GIANG
- Trụ sở chính : Số 64C Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại : (0296) 3 857 903
- Fax : (0296) 3 853 320
- Vốn điều lệ : 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng)
- Giấy CNĐKDN : số 1600190393 do Sở Kế hoạch và Đầu tư An Giang cấp đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 08 năm 2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 02 ngày 30 tháng 01 năm 2018.

1.2 Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang tiền thân là Ban Xổ Số Kiến Thiết An Giang ra đời vào năm 1980.
- Năm 1989 được chuyển đổi từ Ban Xổ Số Kiến Thiết thành Công ty phát hành Xổ Số Kiến Thiết tỉnh An Giang theo Quyết định số 113/QĐ-UB.TC ngày 29/02/1989 của UBND tỉnh An Giang.
- Năm 1992 được đổi tên thành doanh nghiệp nhà nước: Công ty Xổ Số Kiến Thiết An Giang theo Quyết định số 379/QĐ-UB ngày 01/09/1992 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.
- Năm 2010 Công ty được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang.
- Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang có chức năng: kinh doanh các loại hình xổ số và các ngành nghề khác như: nhà hàng, khách sạn; xây dựng cơ sở hạ tầng, khu dân cư; dịch vụ, du lịch,...

2. Mọi quan hệ với công ty cổ phần có vốn đầu tư cần chuyển nhượng

Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang là cổ đông sáng lập của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang. Theo điều 120 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 do Quốc hội ban hành, cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng cổ phần trong 3 năm kể từ ngày thành lập. Tuy nhiên, theo GCNĐKDN số 1600194461 do Sở Kế hoạch và Đầu tư An Giang cấp đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 04 năm 2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 05 tháng 05 năm 2022, đến nay cổ phần của

các cổ đông sáng lập của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang không còn bị hạn chế chuyển nhượng.

3. Số cổ phần sở hữu

Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang sở hữu 3.018.750 cổ phần (chiếm tỷ lệ 8,63% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu về Công ty

- Tổ chức phát hành: **CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG**
- Tên tiếng anh: An Giang Agriculture and Foods Import – Export Joint Stock Company
- Tên viết tắt: AFIEX
- Trụ sở chính: Số 2045 đường Trần Hưng Đạo, khóm Thanh An, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại: (0296) 3 932 963
- Fax: (0296) 3 932 981
- Vốn điều lệ: 350.000.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi tỷ đồng)
- Giấy CNĐKDN: Số 1600194461 do Sở Kế hoạch và Đầu tư An Giang cấp đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 04 năm 2011 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 26 tháng 10 năm 2022.
- Website: www.afiex.com.vn
- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631 (chính)
2	Khai thác gỗ	0220
3	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản <i>Chi tiết: Chế biến và bảo quản thủy sản đông lạnh, chế biến và bảo quản thủy sản khô, Chế biến và bảo quản các sản phẩm khác từ thủy sản</i>	1020
4	Bán buôn đồ uống <i>Chi tiết: Mua bán đồ uống, rượu bia</i>	4633

STT	Tên ngành	Mã ngành
5	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng <i>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, Mua bán đồ ngũ kim, Mua bán thiết bị cấp nước trong nhà và phụ tùng thay thế, Mua bán thiết bị nhiệt và phụ tùng thay thế</i>	4663
6	Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bao bì từ giấy và bì <i>Chi tiết: Sản xuất bao bì</i>	1702
7	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: Mua bán mỹ phẩm và hóa mỹ phẩm, Mua bán đồ dùng cá nhân và gia đình, Mua bán hàng bách hóa tổng hợp</i>	4649
8	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt <i>Chi tiết: Giết mổ gia súc, gia cầm; Chế biến và bảo quản thịt; Chế biến và bảo quản các sản phẩm từ thịt</i>	1010
9	Xay sát và sản xuất bột tho <i>Chi tiết: Xay sát; Sản xuất bột thô</i>	1061
10	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản <i>Chi tiết: Xay sát, sản xuất thức ăn gia súc; Sản xuất thức ăn chăn nuôi thủy sản</i>	1080
11	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Bán buôn bao bì; Mua bán phân bón; Bán buôn thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; Mua bán thuốc thú y; Mua bán thuốc thủy sản; Mua bán bảng phân tử</i>	4669
12	Bán buôn thực phẩm <i>Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; Bán buôn thủy sản; Bán buôn rau, quả; Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; Bán buôn thực phẩm khác</i>	4632
13	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật <i>Chi tiết: Sản xuất, chế biến và bảo quản dầu mỡ; Chế biến dầu Bio-Diesel và nhiên liệu khác từ mỡ cá</i>	1040
14	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê <i>Chi tiết: Mua, bán nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất ở; Cho thuê, điều hành, quản lý nhà và đất không để ở; Kinh doanh bất động sản khác</i>	6810
15	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ <i>Chi tiết: Sơ chế gỗ; Sản xuất các sản phẩm từ gỗ</i>	1610
16	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17	Sản xuất khác chưa phân vào đâu <i>Chi tiết: Sản xuất bảng phân tử</i>	3290

STT	Tên ngành	Mã ngành
18	Hoạt động thú y <i>Chi tiết: Dịch vụ chữa bệnh cho gia súc, gia cầm; Dịch vụ chữa bệnh cho thủy sản</i>	7500
19	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi <i>Chi tiết: Hoạt động dịch vụ chăn nuôi</i>	0162
20	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
21	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống <i>Chi tiết: Mua bán sản phẩm chăn nuôi; Mua bán nguyên liệu thức ăn chăn nuôi; Mua bán lúa giống, thóc, ngô, lúa mì, hạt ngũ cốc khác; Mua bán thức ăn thủy sản; Mua bán heo giống, heo thịt, tinh dịch heo</i>	4620
22	Nuôi trồng thủy sản nội địa <i>Chi tiết: Sản xuất cá giống, cá thịt nước ngọt; Ươm cá giống; Nuôi cá nước ngọt</i>	0322
23	Bán mô tô, xe máy <i>Chi tiết: Đại lý xe máy điện</i>	4541
24	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải <i>Chi tiết: Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan, gửi hàng, giao nhận hàng hóa, hoạt động liên quan như: bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan đến hậu cần (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển và hoạt động vận tải liên quan đến đường hàng không)</i>	5229
25	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy <i>Chi tiết: Bán lẻ xe máy điện</i>	4543
26	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
27	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò <i>Chi tiết: Sản xuất giống trâu bò; Chăn nuôi trâu, bò</i>	0141
28	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai <i>Chi tiết: Sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai; Chăn nuôi dê, cừu, hươu, nai</i>	0144
29	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa <i>Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho đông lạnh (trừ kho ngoại quan); Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong khi loại khác</i>	5210
30	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày <i>Chi tiết: Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày</i>	5510

STT	Tên ngành	Mã ngành
31	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
32	Trồng lúa	0111
33	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
34	Trồng cây ăn quả <i>Chi tiết: Trồng cây ăn quả khác</i>	0121
35	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
36	Trồng cây điều	0123
37	Trồng cây hồ tiêu	0124
38	Trồng cây cao su	0125
39	Trồng cây cà phê	0126
40	Trồng cây chè	0127
41	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
42	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
43	Sản xuất điện <i>Chi tiết: Điện gió; Điện mặt trời</i>	3511
44	Truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: Phân phối điện</i>	3512
45	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan <i>Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác; Bán buôn dầu thô; Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan</i>	4661
46	Hoạt động cào tin dụng khác <i>Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ</i>	6492
47	Chế biến và bảo quản rau quả <i>Chi tiết: Sản xuất nước ép từ rau quả; Chế biến và bảo quản rau quả khác</i>	1030
48	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
49	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
50	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự	1074
51	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn <i>Chi tiết: Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn từ thịt; Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn từ thủy sản; Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn khác</i>	1075
52	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079

STT	Tên ngành	Mã ngành
53	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp <i>Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác</i>	4711
54	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
55	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh <i>Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm thịt trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thủy sản trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh mì, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh</i>	4722
56	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
57	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
58	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
59	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động <i>Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (trừ cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh); Cửa hàng ăn uống thuộc chuỗi cửa hàng ăn nhanh; Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác</i>	5610
60	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
61	Dịch vụ ăn uống khác	5629
62	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
63	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp <i>Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket); Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác</i>	4719
64	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
65	Bán buôn kinh loại và quặng kim loại <i>Chi tiết: Bán buôn quặng sắt và quặng kim loại màu; Bán buôn sắt thép và kim loại màu và dạng nguyên sinh; Bán buôn bán thành phẩm bằng sắt thép và kim loại</i>	4662
66	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

1.2 Quá trình hình thành và phát triển

Được thành lập năm 1990 theo Quyết định số 71/QĐ.UB.TC ngày 10/02/1990 của UBND tỉnh An Giang với tên gọi Công ty Xuất nhập khẩu Nông Thủy sản An Giang, hoạt động theo loại hình doanh nghiệp Nhà nước.

Công ty đổi tên và thành lập lại với tên gọi Công ty Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang theo Quyết định số 69-QĐ/UB ngày 29/01/1996 của UBND tỉnh An Giang, loại hình doanh nghiệp Nhà nước.

Sau đó, Công ty chuyển đổi sở hữu thành công ty cổ phần theo Quyết định số 1808/QĐ-UBND ngày 22/09/2010 của UBND tỉnh An Giang và chính thức hoạt động theo loại hình cổ phần từ ngày 01/04/2011.

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang trở thành Công ty đại chúng theo văn bản số 148/CQĐD-NV ngày 06/07/2011 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước – cơ quan đại diện tại TP. Hồ Chí Minh.

Công ty đã đăng ký chứng khoán và được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp mã chứng khoán AFX theo Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 108/2016/GCNCP-VSD ngày 29/09/2016.

Cổ phiếu của Công ty được chấp thuận đăng ký giao dịch trên hệ thống cho chứng khoán chưa niêm yết (UPCOM) tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 758/QĐ-SGDHN ngày 21/11/2016 và được chính thức giao dịch trên thị trường này vào ngày 02/12/2016 theo Thông báo số 1212/TB-SGDHN ngày 21/11/2016 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Ngày 05/06/2023, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang đã thực hiện nộp hồ sơ để đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

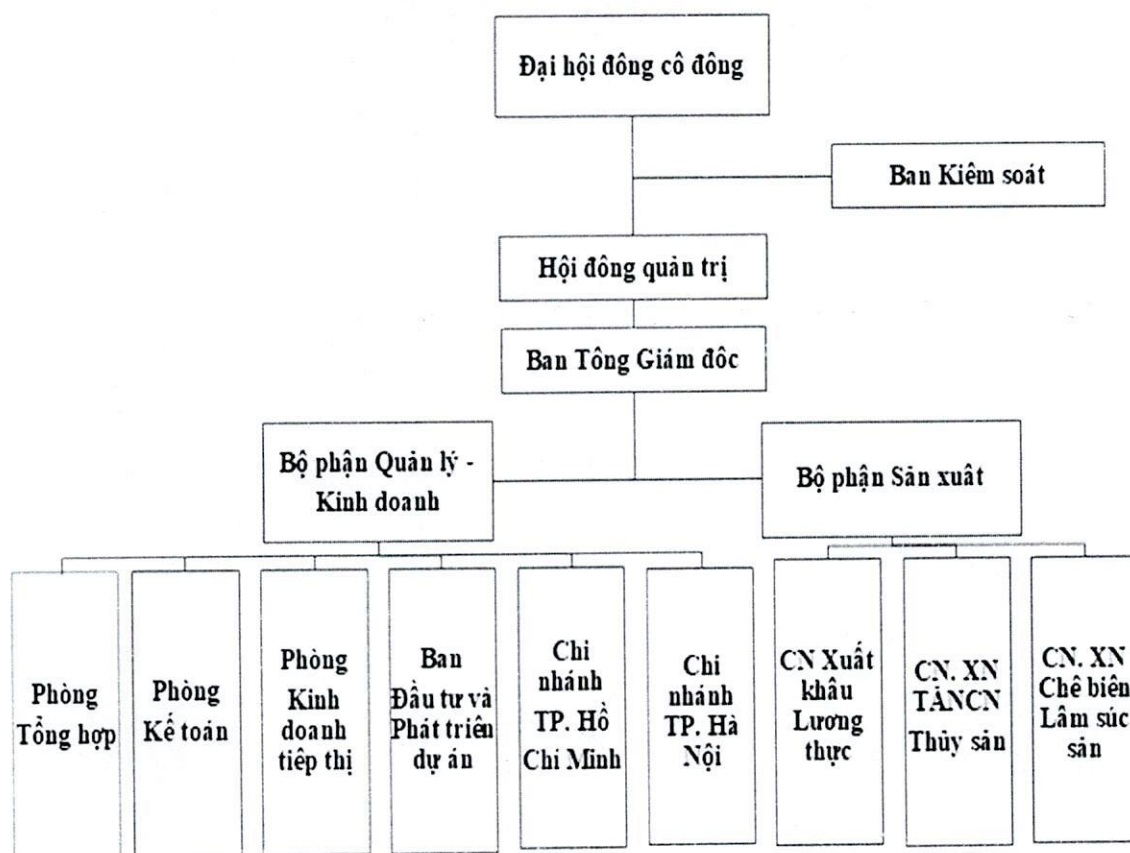
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật và các quy định khác có liên quan;
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Mô hình tổ chức hiện tại của Công ty được nêu chi tiết tại sơ đồ sau:

Sơ đồ tổ chức của AFIEX hiện nay

**2.1 Đại hội đồng cổ đông**

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm 01 lần. ĐHCĐ phải họp thường niên trong thời hạn 04 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

HDQT triệu tập họp, chương trình họp và thông báo họp ĐHCĐ thường niên và bất thường được quy định tại điều 18 của Điều lệ Công ty.

Quyền và nhiệm vụ của ĐHCĐ được quy định tại Điều 15 của Điều lệ Công ty.

2.2 Hội đồng quản trị

Số lượng thành viên của HDQT là từ ba (03) đến năm (05) người. Nhiệm kỳ của HDQT là 5 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên HDQT được quy định tại điều 26 của Điều lệ Công ty. Quyền hạn và nhiệm vụ của HDQT được quy định tại điều 27 của Điều lệ Công ty.

HDQT hiện nay gồm các thành viên sau:

- Ông **Đặng Quang Thái** : Chủ tịch HDQT
- Bà **Nguyễn Thu Hà** : Thành viên HDQT
- Ông **Tăng Vũ Giang** : Thành viên HDQT

- Ông **Hoang D.Quan** : Thành viên HĐQT
- Ông **Trần Hữu Đạt** : Thành viên HĐQT

2.3 Ban kiểm soát

BKS có 03 thành viên. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên BKS được quy định tại điều 37 của Điều lệ Công ty. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại điều 38 của Điều lệ Công ty.

BKS hiện nay gồm các thành viên sau:

- Ông **Khuất Đình Minh** : Trưởng BKS
- Bà **Đào Thị Thùy Linh** : Thành viên BKS
- Bà **Nguyễn Thị Hoài Vân** : Thành viên BKS

2.4 Ban Tổng Giám đốc

Ban điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc: là bộ máy quản lý chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Công ty, nhằm thực hiện các nghị quyết, các kế hoạch kinh doanh và đầu tư được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc được quy định tại điều 35 của Điều lệ Công ty.

Ban Tổng Giám đốc hiện nay gồm các thành viên sau:

- Ông **Tăng Vũ Giang** : Tổng Giám đốc
- Bà **Thái Minh Ngọc** : Phó Tổng Giám đốc

2.5 Các đơn vị trực thuộc Công ty

Công ty bao gồm 01 trụ sở chính, các chi nhánh trực thuộc và phòng ban thực hiện công việc chức năng theo chuyên môn, được xây dựng theo cơ cấu tinh giản, gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc đạt hiệu quả, năng suất hoạt động cao.

Các Chi nhánh trực thuộc gồm:

▪ Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

- Địa chỉ: Lầu 6, Số 68 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
- Điện thoại: (84.28) 39911 274 Fax: (84.28) 39911 275

▪ Chi nhánh Xuất khẩu Lương thực

- Địa chỉ: Đường Nguyễn Công Hoan, Khóm Thạnh An, P. Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại: (84.296) 3834 295 – (84.296) 3834 410 Fax: (84.296) 3834 409



▪ **Chi nhánh Xí nghiệp Thức ăn Chăn nuôi Thủy sản**

- Địa chỉ: Quốc lộ 91, P. Mỹ Thạnh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại: (84.296) 3831 540 Fax: (84.296) 3831 230

▪ **Chi nhánh Xí nghiệp Chế biến Lâm Sản**

- Địa chỉ: Quốc lộ 91, Đông Thạnh B, P. Mỹ Thạnh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại: (84.296) 3834 146 Fax: (84.296) 3834 146

▪ **Chi nhánh tại Hà Nội**

- Địa chỉ: Tầng 17, Tòa nhà Geleximco, Số 36 phố Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Tp.Hà Nội

3. Danh sách công ty mẹ, công ty con và công ty liên doanh, liên kết

3.1 Công ty mẹ

Không có.

3.2 Công ty con

Không có.

3.3 Công ty liên doanh, liên kết

Tên công ty	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	VĐL (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu của AFIEX
Công ty TNHH TM Sài Gòn – An Giang	Số 12 Nguyễn Huệ, P. Mỹ Long, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang	Kinh doanh siêu thị	46.000	15%

Nguồn: AFIEX

4. Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt danh sách gần nhất

4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% cổ phần của Công ty

STT	Cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Đặng Quang Thái	2.850.000	8,14%
2	Công ty cổ phần Dịch vụ Tài chính và Mua bán nợ Việt Nam	2.575.000	7,36%
3	Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang	3.018.750	8,63%
	Tổng cộng	8.443.750	24,13%

Nguồn: AFIEX

4.2 Cơ cấu cổ đông của Công ty

Stt	Loại cổ đông	Số lượng	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	2.087	34.999.200	99,9977%
1	Tổ chức	5	7.273.480	20,7814%
2	Cá nhân	2.082	27.725.720	79,2163%
II	Cổ đông nước ngoài	3	800	0,0023%
1	Tổ chức	0	0	0%
2	Cá nhân	3	800	0,0023%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0%
	TỔNG CỘNG	2.090	35.000.000	100%

Nguồn: AFIE X

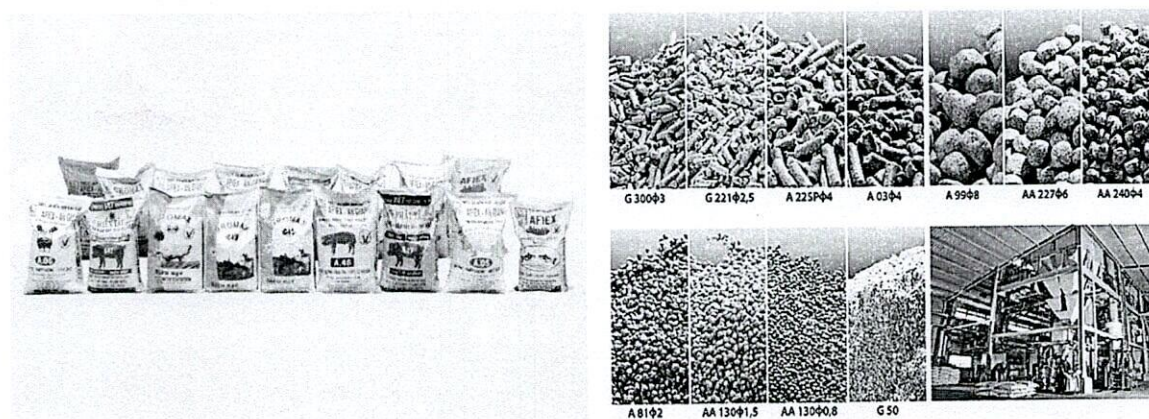
5. Hoạt động kinh doanh

5.1 Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gồm:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gồm các sản phẩm chính: lương thực và thức ăn chăn nuôi thủy sản

a. Kinh doanh chế biến thức ăn chăn nuôi thủy sản

Với năng lực kho chứa: 22.000 tấn cho kho nguyên liệu, 1.000 tấn cho kho thành phẩm. Công suất thiết kế 100.000 tấn/ năm bao gồm 04 dây chuyền sản xuất theo công nghệ Hà Lan, Mỹ, Đài Loan. Hiện nay, Công ty đã cung cấp ra thị trường 53 loại sản phẩm khác nhau với các loại thức ăn ở dạng bột, cán mảnh, viên, viên nổi cho chăn nuôi gia súc, gia cầm và thủy sản. Trong đó, thức ăn cho thủy sản là thế mạnh của thức ăn chăn nuôi, hiện các sản phẩm dành cho cá có vảy, cá lóc, cá kèo, cá trê vàng đang là những sản phẩm chiến lược được ưa chuộng trên thị trường.



Hình 1: Thức ăn chăn nuôi

b. Kinh doanh chế biến lương thực

Trong những năm qua, AFIEEX đã không ngừng nâng cao năng lực chế biến gạo để cung cấp cho các loại gạo trắng xuất khẩu: 5%, 10%, 15%, 25% tấm, gạo thơm, gạo cao cấp, cho các thị trường Châu Á, Châu Phi, Trung Đông... Năng lực kho chứa (qui gạo) 90.000 tấn, công suất chế biến xát trắng và lau bóng gạo 200.000 tấn/năm, tách hạt khác màu 40.000 tấn/năm, sấy lúa công nghiệp 50.000 tấn/năm, xay xát lúa 36.000 tấn/năm.



c. *Kinh doanh các ngành nghề khác*

- Sản phẩm chăn nuôi: heo thịt, heo giống, tình heo, cá tra thịt, các tra giống ...
- Sản phẩm thịt tươi sau giết mổ: Bò, heo, gà, vịt...
- Dịch vụ giết mổ gia súc, gia cầm tập trung.
- Dịch vụ giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu.
- Kinh doanh bất động sản: lô nền các khu dân cư, cho thuê mặt bằng...

- Thị trường trong nước: Chủ yếu ở các tỉnh Đồng Bằng Sông Cửu Long, TP. Hồ Chí Minh và một số tỉnh thành khác trên cả nước.
- Hoạt động xuất khẩu – nhập khẩu chủ yếu:
 - + Xuất khẩu: Gạo, nông sản cho các thị trường Châu Á
 - + Nhập khẩu: Nguyên liệu chế biến thức ăn gia súc, thuốc thú y ở các thị trường Châu Mỹ Latin, Châu Á và Châu Âu.

Thuận lợi:

- Có được lợi thế cạnh tranh do cơ sở sản xuất nằm trên địa bàn vùng trọng điểm lúa gạo, vùng nguyên liệu đầu vào cho sản xuất, chế biến lương thực, thức ăn chăn nuôi thủy sản.

- Kinh nghiệm thương trường, thương hiệu AFIEX được biết đến nhiều trong ngành kinh doanh – xuất khẩu gạo, được người chăn nuôi và hệ thống phân phối thức ăn chăn nuôi khu vực Đồng bằng sông Cửu Long tiêu thụ rộng rãi.
- Phát huy sự liên kết chuỗi sản phẩm trong giá trị nội bộ của Công ty nhằm hạn chế, giảm thiểu rủi ro (gạo, thức ăn chăn nuôi, tổ chức chăn nuôi, cung cấp sản phẩm chăn nuôi...).

Khó khăn:

- Diễn biến thị trường những năm gần đây có nhiều bất lợi đối với hoạt động kinh doanh xuất khẩu gạo, sản lượng kinh doanh lương thực giảm sút.
- Cạnh tranh quyết liệt trong nội bộ ngành sản xuất thức ăn chăn nuôi, giá nguyên liệu đầu vào tăng cao, giá bán sản phẩm chăn nuôi giảm thấp, các yếu tố rủi ro dịch bệnh... ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất và tiêu thụ.
- Các lĩnh vực, hoạt động phụ trợ khác phụ thuộc nhiều vào yếu tố thị trường nên đôi khi gặp khó khăn.

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021, năm 2022 và 9 tháng đầu năm 2023

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% Tăng/giảm 2022 so với 2021	9 tháng đầu năm 2023
1	Tổng tài sản	642.471.773.141	1.094.182.874.816	70,31%	1.113.849.058.338
2	Doanh thu thuần về cung cấp hàng hóa dịch vụ	765.923.302.269	1.612.061.251.526	110,47%	1.531.007.758.322
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.408.349.453	5.118.802.601	16,12%	14.437.006.078
4	Lợi nhuận khác	21.976.595.918	30.225.480.613	37,53%	845.183.815
5	Lợi nhuận trước thuế	26.384.945.371	35.344.283.214	33,96%	15.282.189.893
6	Lợi nhuận sau thuế	21.037.984.124	28.626.004.427	36,07%	12.527.426.312
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	601	818	36,07%	358
8	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-	-

Nguồn: BCTC năm 2021 – 2022 đã kiểm toán và BCTC 9 tháng đầu năm 2023 tự lập của AFIEX

Doanh thu thuần năm 2022 của AFIEX có sự tăng trưởng so với năm 2021, cụ thể doanh thu thuần năm 2022 là 1.612.061.251.526 đồng tăng 110,47% so với năm 2021. Tình hình thị trường năm 2022 diễn biến phức tạp, nhiều biến động do ảnh hưởng của dịch Covid-19, xung đột chính trị, chiến tranh thương mại,... tác động trực tiếp đến hoạt động của Công ty, tuy nhiên với những giải pháp điều hành hợp lý, kịp thời tận dụng các thời cơ thuận lợi của thị trường, cùng nỗ lực quyết tâm của tập thể người lao động trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã góp phần cải thiện tình hình kinh doanh của Công ty.

7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 2: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Chênh lệch	
			+/-	%
Chỉ tiêu về Tổng Tài sản (triệu đồng)				
Tổng tài sản	642.472	1.094.183	451.711	70,31%
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (đơn vị lần)				
Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,87	1,50	-0,37	-19,62%
Hệ số thanh toán nhanh	1,43	1,26	-0,17	-11,57%
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (đơn vị %)				
Hệ số nợ/Tổng tài sản	37,97%	61,10%	23,13%	60,91%
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	61,22%	157,22%	96,00%	156,81%
Chỉ số về hiệu quả hoạt động kinh doanh (đơn vị vòng)				
Vòng quay tổng tài sản	1,42	1,86	0,44	30,99%
Vòng quay hàng tồn kho	6,13	11,91	5,78	94,29%
Chỉ số về khả năng sinh lời (%)				
Hệ số LNST/DTT	2,75%	1,78%	-0,97%	-35,35%
Hệ số LN gộp/DTT	0,97%	2,49%	1,52%	156,12%
Hệ số LN từ HĐKD/DTT	0,58%	0,32%	-0,26%	-44,83%
Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	3,00%	7,00%	4,00%	133,33%

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Chênh lệch	
			+/-	%
Hệ số LNST/Tổng tài sản (ROA)	3,90%	3,30%	-0,61%	-15,55%
Thu nhập trên mỗi cổ phần (đồng)	601,09	817,89	216,80	36,07%
Giá trị sổ sách của cổ phần (đồng)	11.385,79	12.149,33	763,55	6,71%

Nguồn: Tổng hợp số liệu từ BCTC năm 2021 – 2022 đã kiểm toán của AFIEX

Phân tích các chỉ số tài chính

a. Chỉ tiêu về tổng tài sản:

Tổng tài sản của công ty cuối năm 2022 là 1.094 tỷ đồng, tăng 70% so với đầu năm (mức tăng gần 452 tỷ đồng). Trong đó tài sản ngắn hạn tăng 120% (mức tăng 547 tỷ đồng), chủ yếu tăng ở chỉ tiêu khoản phải thu 150% (mức tăng 420 tỷ đồng), chỉ tiêu tiền và các khoản tương đương tiền cũng tăng 73% (mức tăng gần 42 tỷ đồng), tăng ở các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn 372% (mức tăng 33 tỷ đồng), chỉ tiêu hàng tồn kho tăng 48% (mức tăng 51 tỷ đồng). Chỉ tiêu tài sản dài hạn cũng giảm 51% so với đầu năm (mức giảm gần 96 tỷ đồng), trong đó giảm chủ yếu ở chỉ tiêu đầu tư tài chính dài hạn 90% (mức giảm gần 62 tỷ đồng), giảm chỉ tiêu xây dựng cơ bản dở dang 98% (mức giảm 22 tỷ đồng). Các khoản giảm chủ yếu do trích khấu hao, thanh lý tài sản không cần dùng và phân bổ đầy đủ chi phí lợi thế kinh doanh 4,2 tỷ đồng vào chi phí quản lý trong năm 2022.

b. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn:

Khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn thể hiện khả năng có thể thanh toán ngay các khoản nợ ngắn hạn của Công ty, cụ thể như sau:

Hệ số thanh toán ngắn hạn trong năm 2022 là 1,50 lần và giảm 19,62% so với năm 2021, chứng tỏ Công ty tình hình thanh toán ngắn hạn của Công ty đang ở mức thấp, tức là 01 đồng nợ ngắn hạn chỉ được đảm bảo bởi 1,50 đồng tài sản ngắn hạn mà doanh nghiệp đang có.

Năm 2022, hệ số thanh toán nhanh của Công ty là 1,26 lần, nghĩa là cứ 1 đồng nợ ngắn hạn của Công ty được đảm bảo bởi 1,26 đồng tài sản ngắn hạn sau khi loại trừ hàng tồn kho. Năm 2022, chỉ tiêu này đã giảm 0,17 lần tương ứng với tỷ lệ 11,57% so với 2021

c. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:

Hệ số nợ trên tổng tài sản cho biết có bao nhiêu phần trăm tài sản của Công ty được tài trợ từ nguồn vốn đi vay và khả năng tự chủ tài chính của Công ty. Hệ số nợ trên tổng tài sản trong năm 2022 là 61,10% và tăng 23,13% so với năm 2021, nghĩa là Công ty đang phụ thuộc vào hình thức huy động vốn bằng vay nợ trong năm 2022 hơn 2021.

Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu cho biết quan hệ giữa vốn huy động bằng đi vay và vốn chủ sở hữu. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu trong năm 2022 là 157,22% và tăng mạnh giảm 96% so với năm 2021, chứng tỏ Công ty đang sử dụng nợ nhiều hơn trong cơ cấu vốn.

d. Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động kinh doanh:

Chỉ số vòng quay tổng tài sản đo lường khả năng Công ty tạo ra doanh thu từ việc đầu tư vào tổng tài sản. Chỉ số này trong năm 2022 bằng 1,86 vòng, có nghĩa là với 1 đồng được đầu tư vào trong tổng tài sản, thì Công ty sẽ tạo ra được 1,86 đồng doanh thu. Chỉ số này trong năm 2022 tăng 30,99% so với năm 2021.

Vòng quay hàng tồn kho trong năm 2022 là 11,91 vòng, chỉ số nhỏ thể hiện hiệu quả sử dụng hàng tồn kho của Công ty đang rất cao. Chỉ số này trong năm 2022 tăng 94,29% so với năm 2021.

e. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:

Các chỉ số về khả năng sinh lời của Công ty trong năm 2022 có xu hướng tăng so với năm 2021. Năm 2022, lợi nhuận sau thuế của Công ty là 28.626.004.427 đồng tăng 7.588.020.303 đồng so với năm 2021 tương ứng với tỷ lệ 36,07%; ROE, ROA đạt mức 7% và 3,3%. Thu nhập trên mỗi cổ phần năm 2022 là 817,89 đồng và giá trị sổ sách của cổ phần năm 2022 là 12.149,33 đồng tăng 763,55 đồng/cp tương ứng tăng 6,71% so với năm 2021.

8. Tình hình tài sản của Công ty

8.1 Giá trị tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình tại thời điểm 30/09/2023

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
1	Tài sản cố định hữu hình	269.108.517.508	225.693.223.391	43.415.294.117
1.1	Nhà cửa, vật kiến trúc	113.788.786.226	94.011.576.334	19.777.209.892
1.2	Máy móc thiết bị	127.646.749.440	113.080.623.696	14.566.125.744
1.3	Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	20.752.707.795	13.219.854.452	7.532.853.343
1.4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	3.673.833.059	2.826.769.287	847.063.772
1.5	Tài sản cố định hữu hình khác	3.246.440.988	2.554.399.622	692.041.366
2	Tài sản cố định vô hình	34.117.916.630	5.271.466.772	28.846.449.858
2.1	Quyền sử dụng đất	33.483.919.130	5.088.666.562	28.395.252.568
2.2	Phần mềm máy tính	633.997.500	182.800.210	451.197.290

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
	Tổng cộng	303.226.434.138	230.964.690.163	72.261.743.975

Nguồn: Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2023 tự lập của AFIEX

8.2 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại 30/09/2023

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Giá trị
Sửa chữa lớn Tài sản cố định	980.255.685
Tổng cộng	980.255.685

Nguồn: Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2023 tự lập của AFIEX

9. Tình hình công nợ hiện nay

9.1 Các khoản phải thu

Đơn vị tính: đồng

TT	Các khoản phải thu	30/09/2023
I	Phải thu ngắn hạn	771.419.265.369
1	Phải thu khách hàng	748.310.455.686
2	Trả trước cho người bán	27.943.764.917
3	Các khoản phải thu khác	5.719.714.628
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-10.554.669.862
II	Phải thu dài hạn	0
	Tổng cộng	771.419.265.369

Nguồn: Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2023 tự lập của AFIEX

9.2 Các khoản phải trả

Đơn vị tính: đồng

TT	Các khoản phải trả	30/09/2023
I	Phải trả ngắn hạn	677.700.744.464
1	Phải trả người bán	135.861.468.956
2	Người mua trả tiền trước	9.968.128.299
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.331.829.226
4	Phải trả công nhân viên	
5	Chi phí phải trả	835.225.366
6	Phải trả ngắn hạn khác	13.395.019.294
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	511.595.023.964
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.714.049.359
II	Phải trả dài hạn	393.500.000

TT	Các khoản phải trả	30/09/2023
1	Phải trả dài hạn khác	393.500.000
	Tổng cộng	678.094.244.464

Nguồn: Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2023 tự lập của AFIEX

10. Tình hình quản lý và sử dụng đất của Công ty

Công ty CP Xuất Nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang đến thời điểm hiện nay đang quản lý, sử dụng các khu đất sau:

STT	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hiện trạng sử dụng	Số GCNQSDĐ
I. Đất giao, đất nhận chuyển nhượng (có thu tiền sử dụng đất):				
1	Xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	2.730,00	Phân xưởng chế biến gạo Bình Hòa	BE 565344 (300m2 ONT) và BE 565345 (2430m2)
2	Thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	2.341,90	Phân xưởng chế biến gạo Thoại Sơn	BK 065244
3	Hẻm QL 91 Phường Mỹ Thạnh, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang	49,0	Xí nghiệp Chế biến Lâm súc sản	DA 578480
4	Ấp Long Hòa, xã Long Giang, huyện Chợ Mới, An Giang	37.888,20	Vùng nuôi cá Long Giang	BR 626184-BR 626185-BR 626186-BR 626187-BR 626188
5	Ấp Bình Tây 1, Phú Bình, Phú Tân, An Giang	24.959,90	Vùng nuôi cá Phú Bình	BR 538049
6	Ấp Vĩnh Mỹ, TT Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, Tp. Cần Thơ	17.122,90	Chưa khai thác sản xuất – kinh doanh	CA 396450
7	Ấp Vĩnh Mỹ, TT Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh, Tp. Cần Thơ	9.210,00	Chưa khai thác sản xuất – kinh doanh	CG 824938
II. Đất thuê trả tiền một lần:				
1	Hẻm QL 91 Phường Mỹ Thạnh, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang	712,40	Xí nghiệp Chế biến Lâm súc sản	DA 578477; DA 578478; DA 578479; DA 578481;
III. Đất thuê trả tiền hàng năm:				
1	Hẻm QL 91, Phường Mỹ Thạnh, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang	25.537,50	Xí nghiệp chế biến Lâm súc sản	BE 451951

STT	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Hiện trạng sử dụng	Số GCNQSDĐ
2	Thị trấn Phú Mỹ, Chợ Đình, Phú Tân, An Giang	3.966,60	Phân xưởng chế biến gạo Phú Tân	BR 538012
3	Xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang	4.628,40	Phân xưởng chế biến gạo Bình Hòa	BE 565346
4	Xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên, An Giang	16.033,90	Phân xưởng chế biến gạo Tịnh Biên	BK 065145- CE 189473
5	Hẻm QL91, phường Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang	25.429,50	Xí nghiệp xuất khẩu lương thực	BE 576768
6	59 Thoại Ngọc Hầu, P. Mỹ Long, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang	172,10	Cửa hàng thức ăn chăn nuôi thủy sản	BK 065327
7	QL 91 (Vàm Cống), Phường Mỹ Thạnh, Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang	48.712,90	Xí nghiệp thức ăn chăn nuôi thủy sản	BE 576769 - BE 576770
8	2045 Trần Hưng Đạo, Mỹ Thới, Long xuyên, An Giang	1.030,50	Văn phòng Công ty	BE 576764
9	Xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn	303.715,40	Trại chăn nuôi Vĩnh Khánh	30 Giấy CNQSD đất
10	Xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn	38.979,40	Trại chăn nuôi Vĩnh Trạch	BK065245

Nguồn: AFIEX

11. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2023

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Kế hoạch năm 2023	% tăng giảm so với năm 2022
Tổng Doanh thu	1.676.479	2.588.719	54,41%
Lợi nhuận sau thuế	28.626	36.958	29,11%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Tổng Doanh thu	1,71%	1,43%	-16,37%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (*)	8,18%	10,56%	29,10%
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%VDL)	-	-	-

Nguồn: AFIEX

Ghi chú: (*) Công ty không đặt chỉ tiêu vốn chủ sở hữu cho năm 2023. Chúng tôi sử dụng chỉ tiêu “Vốn điều lệ” để thay thế cho “Vốn chủ sở hữu”.

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận trên:

a. Cải tiến về cơ cấu tổ chức:

Sau khi thanh lý tài sản và chấm dứt hoạt động của Xí nghiệp đông lạnh thủy sản, tiếp tục tinh giản và sắp xếp bộ máy nhân sự dựa trên sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, phù hợp. Thực hiện chính sách trả lương, thưởng minh bạch gắn với kết quả kinh doanh và hiệu quả công việc, năng lực chuyên môn của từng cá nhân và đơn vị trực thuộc tạo được động lực cho sự cống hiến và tăng trưởng các mặt hoạt động của Công ty.

b. Cải tiến về chính sách, quản lý:

Đổi mới và bổ sung nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và tay nghề người lao động.

Quan tâm hoàn thiện thể chế và năng lực quản trị nội bộ thông qua việc tăng cường hoạt động kiểm soát và quản lý chặt chẽ định mức vật tư, nguyên vật liệu đầu vào và các chi phí khác để giảm chi phí, quản lý giá thành cạnh tranh để nâng cao hiệu quả kinh doanh. Cụ thể: đã hoàn thiện và trình HĐQT thông qua Quy chế tài chính, quản lý chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý nợ, Quy định về Quy trình mua sắm và thanh lý tài sản cố định. Tiếp tục xem xét, chỉnh sửa, thống nhất để hoàn thiện thể chế quản trị thông qua việc ban hành quy chế khác như: Quy chế quản lý nhân sự lao động, Quy chế lương, thưởng, Quy chế đào tạo phát triển nguồn nhân lực, Quy chế thi đua khen thưởng kỷ luật, Quy chế hoạt động của Trường ban kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.

Duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế đối với chế biến, sản xuất lương thực và thức ăn chăn nuôi. Nghiên cứu áp dụng bộ tiêu chí “Hàng Việt Nam chất lượng cao – Chuẩn hội nhập” cho ngành Gạo và thức ăn chăn nuôi, đáp ứng yêu cầu của thị trường và người tiêu dùng.

Tiếp tục hoàn thiện thể chế quản trị nội bộ theo mô hình tiên tiến và hội nhập.

c. Một số giải pháp khác:

Nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh và duy trì tăng trưởng ổn định, đa dạng hóa mặt hàng, sản phẩm, đáp ứng nhu cầu ngày càng khắt khe của thị trường; tăng cường hoạt động marketing, nghiên cứu mở rộng quy mô, phạm vi kinh doanh nhằm tối ưu hóa lợi nhuận cho Công ty và cổ đông.

Ưu tiên đầu tư, phát triển hai ngành kinh doanh chính là lương thực và thức ăn chăn nuôi. Đồng thời, căn cứ vào tình hình thị trường, thực trạng nguồn lực và lợi thế cạnh tranh để xác định ngành nghề kinh doanh và hoạt động phụ trợ có tiềm năng phát triển, tạo được hiệu quả. Chú trọng nâng cao chất lượng quản trị, tăng cường năng lực cạnh tranh, phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, tiếp thị, phát triển thị trường trong và ngoài nước.

Tăng cường công tác quản trị, điều hành, giao chỉ tiêu kế hoạch gắn với chính sách khen thưởng, thực hiện giao ban thường xuyên để kiểm tra, đánh giá và kịp thời tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh. Giữ ổn định và lành mạnh hóa tình hình tài chính Công ty, tiếp tục xử lý thu hồi công nợ cũ, tránh phát sinh công nợ quá hạn mới. Thực hiện tốt công tác quản lý tài sản phục vụ chủ trương thoái vốn của SCIC.

Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, phát huy chức năng nhiệm vụ của phòng Kinh doanh – Tiếp thị nhằm hỗ trợ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và phù hợp với thực tiễn. Hoàn thiện thể chế quản trị nội bộ, trình thông qua các quy chế xây dựng mới và cập nhật sửa đổi, bổ sung theo đúng quy định.

12. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

Không có.

13. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phần khi chuyển nhượng vốn

Không có.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN**1. Loại cổ phần**

Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phần.

3. Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng

Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang dự kiến chuyển nhượng 3.018.750 cổ phần Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang (chiếm tỷ lệ 8,63% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ).

4. Giá khởi điểm chào bán cạnh tranh

- Giá khởi điểm một cổ phần: 19.838 đồng/cổ phần.
- Giá khởi điểm một lô cổ phần: 59.885.962.500 đồng/lô cổ phần.

Theo kết quả thẩm định giá trị cổ phần tại Chứng thư định giá số 25082304-CT/BT-HN ngày 25/8/2023 của Công ty TNHH Định giá Bến Thành – Hà Nội, kết quả định giá cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang là: 19.838 đồng/cổ phần (Chứng thư có hiệu lực trong vòng 180 ngày kể từ ngày 25/8/2023).

Căn cứ theo Quyết định số 184/QĐ-XS ngày 16/11/2023 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng đầu tư của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang, trong đó phê duyệt mức giá khởi điểm là 19.838 đồng/cổ phần.

Trường hợp giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và giá tham chiếu của AFX trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày cao hơn giá khởi điểm đề xuất (19.838 đồng/cổ phần) thì sẽ lấy giá tham chiếu cao nhất trong 2 giá tham chiếu này làm giá khởi điểm để chuyển nhượng vốn.

5. Phương pháp tính giá khởi điểm

Căn cứ theo Điểm d Khoản 15 Điều 2 của Nghị định 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 32/2018/NĐ-CP có quy định:

“ Trường hợp chuyển nhượng vốn tại các công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán, việc xác định giá khởi điểm đảm bảo theo các quy định trên và quy định sau:

- Mức giá khởi điểm của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ quyết định công bố tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn không được thấp hơn các mức giá: (i) giá xác định của tổ chức có chức năng thẩm định giá; (ii) giá tham chiếu bình quân 30 ngày liên tiếp trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của mã chứng khoán đã giao dịch của công ty cổ phần niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng

khoán; (iii) giá tham chiếu của mã chứng khoán của công ty cổ phần đang giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán trước ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn 01 ngày.”

Cụ thể như sau:

- (1) Mức giá khởi điểm của AFIEX theo Chứng thư thẩm định giá 25082304-CT/BT-HN ngày 25/8/2023 của Công ty TNHH Định giá Bến Thành – Hà Nội là 19.838 đồng/cổ phần.
- (2) Giá tham chiếu cổ phiếu AFX trên UPCOM của AFIEX bình quân 30 phiên từ ngày 05/10/2023 đến ngày 15/11/2023 là **9.750 đồng/cổ phần**.
- (3) Giá tham chiếu của AFX tại ngày 15/11/2023 là **9.500 đồng/cổ phần**.

Căn cứ theo quy định trên thì mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang đầu tư tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang là **19.838 đồng/cổ phần** (Theo Chứng thư định giá số 25082304-CT/BT-HN ngày 25/8/2023 của Công ty TNHH Định giá Bến Thành – Hà Nội).

6. Phương thức chuyển nhượng vốn

Theo Quyết định số 184/QĐ-XS ngày 16/11/2023 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng đầu tư của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang, Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang sẽ thực hiện chuyển nhượng cổ phần tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang thông qua phương thức bán chào bán cạnh tranh theo phương thức giao dịch ngoài sàn, cụ thể thực hiện theo thứ tự phương thức bán chào bán cạnh tranh công khai cả lô, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận.

Ngày 28/12/2023, là thời điểm kết thúc thời hạn đăng ký tham gia và nộp tiền cọc mua đấu giá theo lô cổ phần của Công ty TNHH Một thành viên Xổ số Kiến thiết An Giang đầu tư tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang, nhưng cho đến thời điểm này, không có nhà đầu tư nào nộp hồ sơ đăng ký.

Ngày 02/01/2024, Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM có công văn số 05/SGDHCM-NY về việc hủy bán đấu giá theo lô cổ phần của Công ty TNHH Một thành viên Xổ số Kiến thiết An Giang đầu tư tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang.

Theo Công văn số 22/XS ngày 05/01/2024 của Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên Xổ số Kiến thiết An Giang về việc tiếp tục thực hiện chuyển nhượng vốn đầu tư của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang.

Như vậy, việc chuyển nhượng vốn của Công ty TNHH Một thành viên Xổ số Kiến thiết An Giang đầu tư tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang sẽ tiếp tục thực hiện chào bán cạnh tranh theo lô

Số lượng lô chào bán: 01 lô.

Số lượng cổ phần chào bán một lô: 3.018.750 cổ phần.

7. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần

Sở Giao Dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn

Dự kiến thực hiện thoái vốn trong Quý I/2024.

9. Thời gian đăng ký mua cổ phần dự kiến

Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế bán chào bán cạnh tranh cổ phần theo lô do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần ban hành.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty khi tham gia mua cổ phần thoái vốn nhà nước:

Theo Công văn số 3424/UBCK-PTTT ngày 07/07/2021 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang, thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang (Mã chứng khoán AFX) ở mức 0% là đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Tuy nhiên, trong cơ cấu cổ đông tại thời điểm hiện tại, có 3 cổ đông nước ngoài sở hữu 800 cổ phần, tương ứng với 0,0023% vốn điều lệ của AFIEX. Vì vậy, theo quy định trên nhà đầu tư nước ngoài không được tham gia mua thêm cổ phần trong đợt chào bán cạnh tranh số cổ phần thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang trong đợt chào bán này.

11. Các hạn chế liên quan đến chuyển nhượng vốn

Không có.

12. Các loại thuế có liên quan

Nhà đầu tư là tổ chức đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế đóng trên phần chênh lệch giá khi bán cổ phiếu.

➤ Đối với tổ chức thực hiện chuyển nhượng:

Căn cứ Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, từ 01/01/2014, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng cho các doanh nghiệp là 22% và từ 01/01/2016, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 20%.

13. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn

13.1 Về giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho doanh nghiệp nhà nước

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29a của Nghị định 91/2015/NĐ-CP đã được bổ sung tại khoản 13, Điều 1 Nghị định số 32/2018 NĐ-CP và được sửa đổi tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020:

“c) Khi chuyển nhượng vốn tại công ty cổ phần đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán nhưng không thực hiện trên sàn giao dịch chứng khoán thì thực hiện theo thứ tự phương thức chào bán cạnh tranh công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận (thực hiện giao dịch ngoài sàn).

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ khi giao dịch ngoài sàn là giá được xác định theo quy định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (chào bán cạnh tranh công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận).”

13.2 Hồ sơ chào bán cạnh tranh

Hồ sơ chào bán cạnh tranh bán cổ phần gồm:

- Quyết định số 2427/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu lại Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang giai đoạn 2021 – 2025;
- Công văn số 400/UBND- KTTH ngày 17/04/2023 về việc tiếp tục chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang do Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang nắm giữ;
- Công văn số 1495/UBND-KTTH ngày 10/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang đầu tư tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang;
- Quyết định số 184/QĐ-XS ngày 16/11/2023 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang về việc phê duyệt Phương án chuyển nhượng đầu tư của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang;
- Theo Công văn số 22/XS ngày 05/01/2024 của Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên Xổ số Kiến thiết An Giang về việc tiếp tục thực hiện chuyển nhượng vốn đầu tư của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản thực phẩm An Giang.
- Bản công bố thông tin (theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 140/2020/NĐ-CP);
- Tài liệu chứng minh Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán.
- Quy chế bán chào bán cạnh tranh cổ phần;
- Tài liệu khác.

13.3 Phương tiện, địa điểm công bố thông tin

Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang và Tổ chức chào bán cạnh tranh thực hiện công khai thông tin hồ sơ chào bán cạnh tranh đã lập theo quy định cho các nhà đầu tư trước ngày chào bán cạnh tranh tối thiểu là 20 ngày tại trụ sở chính của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang, địa điểm bán chào bán cạnh tranh, trên phương tiện thông tin đại chúng (ba số báo liên tiếp của một báo phát hành toàn quốc và một báo địa phương), đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của tổ chức chào bán cạnh tranh cổ phần (www.hsx.vn), Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang (www.xsxtangiang.com.vn), Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm An Giang (www.afix.com.vn), Công ty cổ phần Chứng khoán Everest (www.eves.com.vn).

Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang/ Tổ chức chào bán cạnh tranh khi thực hiện công bố thông tin về việc chào bán cạnh tranh cổ phần để chuyển nhượng vốn.

VI. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Mục đích việc chào bán cổ phiếu của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang đầu tư tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang là nhằm thoái vốn của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang đầu tư ra ngoài ngành, lĩnh vực kinh doanh chính theo Quyết định số 2427/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu lại Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang giai đoạn 2021 – 2025 và Công văn số 400/UBND- KTTH ngày 17/04/2023 về việc tiếp tục chuyển nhượng cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang do Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang nắm giữ. Đợt chào bán này không phải là đợt chào bán để huy động vốn và không làm tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang.

VII. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

Công ty TNHH Một thành viên Xổ số Kiến thiết An Giang

- Địa chỉ: 64C Nguyễn Thái Học, phường Mỹ Bình, TP Long Xuyên, An Giang
- Điện thoại: 02963.857.903 Fax: 02963.853.320
- Website: www.xsxtangiang.com.vn

2. Tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm An Giang

- Địa chỉ: số 2045, đường Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang
- Điện thoại: (0296) 3932 963 Fax: (0296) 3932 981
- Website: www.afix.com.vn

3. Tổ chức tư vấn

Công ty cổ phần Chứng khoán Everest**Trụ sở chính:**

- Địa chỉ: Tầng 3, 6, 9 - Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 0243 772 6699 Fax: 0243 772 6763
- Website: www.eves.com.vn

Chi nhánh Bà Triệu

- Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Minexport, Số 28 C,D Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại: 0243 936 6866 Fax: 0243 936 6586

Chi nhánh Nguyễn Trãi

- Địa chỉ: Tầng 3 - Tòa nhà VNT Tower, Số 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
- Điện thoại: 0243 936 6866 Fax: 243 936 6586

Chi nhánh Sài Gòn

- Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Central Park, Số 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 62906296 Fax: 028 62906399

4. Tổ chức kiểm toán**Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam**

- Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà 4 Nguyễn Đình Chiểu, P. Đakao, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84.28) 2220 0237 Fax: (84.28) 2220 0265
- Website: www.pkf.afcvietnam.vn

Công ty TNHH Kiểm Toán TTP

- Địa chỉ: Tầng 12 Tháp Tây, toà nhà Hancorp Plaza Số 72 Trần Đăng Ninh, Phường Dịch, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
- Điện thoại: (84.24) 37 425 888 Fax: (84.24) 37 578 666
- Website: www.kiemtoanttp.com

5. Tổ chức thẩm định giá**Công ty TNHH Định giá Bến Thành – Hà Nội**

- Địa chỉ: Số 236 đường Cao Thắng, P.12, Q.10, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 2200 2060
- Website: www.thamdinh.com.vn

6. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần**Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

- Địa chỉ: Số 16 Võ Văn Kiệt, Quận 1, Tp.HCM
- Điện thoại: 028 38217713 Fax: 028 3821 7452
- Website: www.hsx.vn

VIII. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Bản công bố thông tin này được cung cấp cho nhà đầu tư với mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của AFIEX trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt chào bán cổ phiếu của AFIEX để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn thông tin, số liệu đáng tin cậy do AFIEX cung cấp để nhà đầu tư đánh giá về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia chào bán cạnh tranh cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ tổ chức và hoạt động doanh nghiệp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban Kiểm soát, Báo cáo tài chính, Báo cáo quản trị, Báo cáo thường niên, Tài liệu đại hội cổ đông... cũng như bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

An Giang, ngày — tháng năm 2024

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG
CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỔ KIẾN THIẾT AN GIANG****CHỦ TỊCH****TRẦN VĂN LÂM****ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ VỐN NHÀ NƯỚC ĐƯỢC CHUYỂN NHƯỢNG
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG****TỔNG GIÁM ĐỐC****TẶNG VŨ GIANG****ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EVEREST****TỔNG GIÁM ĐỐC***Phạm Hồng Minh*